

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST

Ngày: 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tuấn Nam.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Lê Thị Lan Phương;

2. Ông Hồ Đắc Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976; HKTT: Ấp K, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Đỗ Thị Ph (đã chết); bị cáo có vợ tên Lê Thanh T; bị cáo 04 người con, con nhỏ nhất, sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/01/2003, Nguyễn Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 08/HSST. Ngày 23/01/2007, Nguyễn Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 03/2007/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong các nghĩa vụ khác. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1969; HKTT: Ấp Ấp K, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2012. Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 09/5/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61N-3537 đi từ ấp Ấp K, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương đến gặp một người thanh niên tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại công viên Gia Định thuộc quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, Q cất gói nylon có chứa ma túy vào vỏ bao thuốc lá hiệu CARAVEN rồi bỏ vào túi quần phía trước bên phải của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đi đến đoạn đường ĐT 748 thuộc ấp Ấp K, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị Đội Cảnh sát kinh tế - Ma túy Công an huyện Dầu Tiếng và Công an xã A, huyện Dầu Tiếng phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần của Q có 01 gói thuốc lá hiệu Caraven. Trong gói thuốc lá có 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) xe mô tô màu đen, hiệu Attila, biển số 61N9-3537, số khung không rõ; số máy: VMM9BE-D 028188;
- 01 (một) gói nylon miệng kéo dính bên trong có một gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Craven.

Bản kết luận giám định số 227/KL – KTHS (MT) ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là Ma túy có khối lượng 0,1495 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSĐT-HS ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- *Về hình phạt:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô màu đen, số loại Attila, biển số 61N9-3537, số khung không rõ; số máy: VMM9BE-D 028188 mà bị cáo điều khiển do bà Nguyễn Thị Ngọc Loan đứng tên chủ sở hữu. Bà Loan đã bán xe mô tô này cho bị cáo Q nhưng không làm thủ tục sang tên. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, là phương tiện sử dụng đi lại hàng ngày của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven và một bì thư được niêm phong ghi số 227/PC09 có chữ ký của người Nguyễn Văn Q (người chứng kiến), Trần Hoàng H (Cán bộ giao mẫu), Hồ Minh N (Cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định là 0,1203 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/05/2022 tại đoạn đường ĐT 748 thuộc ấp K, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương, Công an huyện Dầu Tiếng và Công an xã An Lập phối hợp bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép một gói ma túy được gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng được cất vào vỏ bao thuốc lá hiệu CARVEN. Tại Kết luận giám định số 227/KL – KTHS (MT) ngày 17/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1495 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên hành vi của bị cáo đủ căn cứ để Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố theo Cáo trạng số 63/CT-VKSĐT-HS ngày 19/8/2022 và việc truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã làm cho nhiều người phải nghiện thứ chất độc hại mà Nhà nước cấm sử dụng và dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả, quyết tâm thực hiện tội phạm, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[4] Là đối tượng nghiện nên bị cáo hiểu rõ nhất về tác hại của chất ma túy, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người, thế nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Dầu Tiếng cũng như của cả nước nói chung. Đồng thời, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm có điều kiện giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo là người có công với cách mạng theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Đối với người bán ma túy tên “Hoàng” cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ điều tra, làm rõ xử lý; khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau.

[8] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, hình phạt, điều khoản truy tố là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định khi quyết định hình phạt.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, đã thu giữ vật chứng và cần xử lý như sau:

[10.1] Đối với xe mô tô màu đen, số loại Attila, biển số 61N9-3537, số khung không rõ; số máy: VMM9BE-D 028188 mà Nguyễn Văn Q điều khiển do bà Nguyễn Thị Ngọc L đứng tên chủ sở hữu. Bà L đã bán xe mô tô này cho Q nhưng không làm thủ tục sang tên. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của Q, là phương tiện sử dụng đi lại hàng ngày của Q nên trả lại cho bị can Q.

[10.2] Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven và một bì thư được niêm phong ghi số 227/PC09 có chữ ký của người Nguyễn Văn Q (người chứng kiến), Trần Hoàng H (Cán bộ giao mẫu), Hồ Minh N (Cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định là 0,1203 gam, loại Methamphetamine.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2022.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Trả lại xe mô tô màu đen, biển số 61N9-3537, số loại Attila, nhãn hiệu SYM, loại xe: Hai bánh từ 150-175 cm³, dung tích xi lanh: 125, số khung không rõ; số máy: VMM9BE-D028188 cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Craven.

- Tịch thu 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 227/PC09 có chữ ký của người Nguyễn Văn Q (người chứng kiến), Trần Hoàng H (Cán bộ giao mẫu), Hồ Minh N (Cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định là 0,1203 gam, loại Methamphetamine.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 21/9/2022).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 10-Công an tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT - CA H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Nam